

# **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**

\*\*\*

Tháng 04 năm 2016

## I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

Năm 2016, kinh tế thế giới cũng như trong nước được dự báo sẽ có sự phục hồi tích cực hơn so với năm 2015. Nhu cầu sử dụng dịch vụ Viễn thông, Công nghệ thông tin dự kiến sẽ tăng hơn năm 2015. Đòi hỏi các nhà mạng phải tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới, tuy nhiên mức độ không nhiều. Năm 2016 là năm đầu tiên Tập đoàn VNPT và Tổng công ty Viễn thông Mobifone chính thức hoạt động ổn định theo mô hình mới. Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Công ty đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2016 như sau:

### 1. Mục tiêu nhiệm vụ chung:

- Tập trung nghiên cứu hoàn thiện và triển khai thành công các dự án trọng điểm như: Hệ thống điều khiển giám sát trạm viễn thông, hệ thống tổng đài IP-PABX, cùng với Tập đoàn và các đơn vị trong Tập đoàn khai trương cung cấp dịch vụ thông tin di động vệ tinh, phục vụ biển đảo phủ sóng vươn xa rộng khắp trên toàn lãnh thổ Việt Nam.
- Tập trung nghiên cứu phát triển các giải pháp theo xu hướng công nghệ mới.
- Tiếp tục triển khai các giải pháp tối ưu hóa nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo và nâng cao đời sống CBNV, đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư.

### 2. Về kinh doanh:

- Đẩy mạnh việc phát triển, làm chủ kênh phân phối thiết bị đầu cuối của Công ty Viễn thông Thuraya tại thị trường Việt Nam. Các giải pháp thiết bị lưu trữ của các hãng như: Hitachi, Dell, HP, Fujitsu...
- Triển khai các giải pháp kinh doanh tập trung vào các dịch vụ mũi nhọn như: Sửa chữa, đo kiểm, Re-used, lắp đặt, tối ưu hóa mạng di động cho các nhà mạng và các hãng sản xuất thiết bị lớn như: Ericsson, Huawei, Nokia Siemen...
- Tiếp tục phát triển dịch vụ đo kiểm chất lượng mạng viễn thông, tối ưu hóa mạng di động, lắp đặt, bảo dưỡng thiết bị BTS, truyền dẫn, làm thầu phụ hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc khách hàng cho các hãng sản xuất thiết bị HP, Cisco, Dell,... Lấy dịch vụ đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động làm trọng tâm, phát huy thế mạnh trên lĩnh vực mới này là nơi có ít sự cạnh tranh.
- Lắp đặt: Lắp đặt thiết bị BTS 2G/3G, thiết bị truyền dẫn cho các Công ty di động, viễn thông tỉnh, làm thầu phụ lắp đặt truyền dẫn, BTS cho các nhà cung cấp thiết bị ở trong nước và nước ngoài. Sửa chữa thiết bị cho các viễn thông Tỉnh, Công ty di động.
- Liên kết với các Viễn thông tỉnh, thành phố cung cấp thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin kèm giải pháp cho các UBND tỉnh, Bệnh viện, sở ban ngành, các đài

truyền hình địa phương, Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tập trung nguồn lực tìm kiếm xúc tiến các dự án về công nghệ thông tin của các nhà khai thác mạng Vinaphone, Mobifone, Viettel, Bộ GTVT, Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ NNPTNT, Đài truyền hình Việt Nam, Ngân hàng.
- Tập trung cải tiến dây chuyền sản xuất thẻ cào, các loại thẻ khác, tem chống giả. Chú trọng chất lượng thẻ sản xuất, lấy chất lượng làm nền tảng cạnh tranh. Tiếp tục ổn định nhà máy tại Khu công nghệ cao, đầu tư từng phần và chuẩn hóa hệ thống in phun, hệ thống dữ liệu để đáp ứng yêu cầu khách hàng. Ưu tiên tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm thẻ để ổn định thị phần thẻ cào, vé số cào.
- Hoàn thiện và phát triển sản phẩm dịch vụ chữ ký số để thương mại sản phẩm.
- Giữ cơ cấu vốn 30% tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu, nâng cao chất lượng dịch vụ hiện tại. Tìm kiếm để phát triển thêm một số dịch vụ khác.
- Ban hành sửa đổi bổ sung hoàn thiện các cơ chế kinh tế nhằm tạo động lực thúc đẩy hoạt động SXKD cho các đơn vị và đến từng người lao động.

### 3. Hoạt động nghiên cứu:

- Nghiên cứu sản xuất thiết bị đầu cuối thông tin di động vệ tinh;
- Nghiên cứu chế tạo một số sản phẩm mới, trang bị cho mạng di động và một số phần mềm, thiết bị khác chuyên dùng cho cảng hàng không, Đường sắt Việt Nam, giao thông, an ninh nhà dân.
- Nghiên cứu các giải pháp và sản phẩm nhằm cung cấp các dịch vụ tiện ích cho người dùng điện thoại di động.

### 4. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016:

Năm 2016 với những hợp đồng dịch vụ đang triển khai thực hiện từ đầu năm và các dự án đã xúc tiến trong năm 2015, Ban điều hành Công ty đăng ký chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2016 như sau:

*DVT: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	So với thực hiện 2015
I	Doanh thu hợp nhất	108.673	127.000	117%
a	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.999	11.500	115%
b	Lãi thoái vốn công ty con <sup>(*)</sup>	1.220	0	
II	LNTT hợp nhất (a+b)	11.219	11.500	103%
III	LNST hợp nhất	9.633	10.100	105%

IV	LNST cổ đông công ty mẹ	7.683	7.860	102%
V	Cổ tức bằng tiền	0%	8% (**)	

**Ghi chú:**

(\*) Trong năm 2015, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp đầu tư tại công ty con là Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp( ITE). Số liệu kết quả kinh doanh năm 2015, lợi nhuận có sự tăng đột biến vì thời điểm thoái vốn công ty ITE âm vốn chủ sở hữu nên khi thoái vốn Công ty đã ghi nhận phần lãi do chuyển giao phần công nợ tương ứng.

(\*\*) Năm 2016 chia 8% cổ tức bằng tiền, trong đó cổ tức năm 2010 là 6% và cổ tức năm 2016 là 2%. Thực hiện chi trả cổ tức trong quý IV năm 2016.

**II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2016**

**1. Về kinh doanh:**

- Tập trung ổn định nguồn lực phát triển, mở rộng các hoạt động dịch vụ kỹ thuật;
- Trong kinh doanh, nghiên cứu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để đón đầu được thị trường; Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường sớm, kịp thời;
- Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp;
- Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển các giải pháp công nghệ nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển và phát triển công nghệ, sản phẩm mới. Mở rộng phạm vi kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm để phù hợp với sự phát triển công nghệ thời kỳ hội nhập;
- Tập trung công tác chăm sóc khách hàng trong năm 2016 để giữ vững thị phần và phát triển thị trường.

**2. Về Tài chính:**

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát được dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu;
- Hợp tác và quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để được hỗ trợ tài chính ổn định với hạn mức tín dụng tối đa và chính sách ưu đãi nhất;
- Quản lý và sử dụng vốn được thực hiện linh hoạt, nguồn vốn vay và vốn tự có sử dụng hợp lý cho nhu cầu sản xuất kinh doanh. Các khoản nợ được giám sát chặt chẽ, tăng cường đẩy nhanh tiến độ thu hồi;
- Ưu tiên nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh. Thu xếp vốn để triển khai các dự án;

- Thực hiện chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, tham gia các công việc kế hoạch, tiền lương, tiếp thị, thương mại, giao nhận, đầu tư.

### 3. Về Tổ chức:

- Xây dựng và triển khai quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc với từng vị trí công việc để bố trí lao động phù hợp;
- Hoàn thiện bộ máy tổ chức để phù hợp với sự phát triển của Công ty, phát huy tối đa nguồn lực của các Công ty con, Công ty liên kết;
- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV nhằm động viên khuyến khích người lao động hăng say trong công tác;
- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo, kết hợp hướng dẫn, đào tạo nội bộ cho toàn bộ CBNV trong Công ty, giúp tiết kiệm chi phí đào tạo, cũng như trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế công việc của Công ty một cách hệ thống, hiệu quả;
- Tiếp tục xây dựng, củng cố đội ngũ chuyên gia cả về chất và lượng để đáp ứng các nhu cầu nội bộ của Công ty cũng như vươn ra cung cấp dịch vụ cho bên ngoài Tập đoàn; Chú trọng nghiên cứu công nghệ/giải pháp có tính đột phá, hàm lượng kỹ thuật/chất xám cao nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển và phát triển công nghệ/sản phẩm mới;
- Bố trí, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có trong toàn công ty. Tăng cường quản lý và giám sát chặt chẽ công tác tuyển dụng và sử dụng lao động;
- Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương, trả lương theo chức danh và gắn với kết quả lao động của từng người; khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi và có nhiều đóng góp vào kết quả SXKD của Công ty;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo tiêu thức “Tiết kiệm, Hiệp tác, Kỷ cương, Chuyên nghiệp”.

#### Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VIỄN THÔNG  
**VTC**  
QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH

**Lê Xuân Tiến**

**PHỤ LỤC 1: SỐ LIỆU KẾ HOẠCH KINH DOANH 2016**

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	So với thực hiện năm 2015
<b>I</b>	<b>Doanh thu hợp nhất<sup>(1)</sup></b>	<b>108.673</b>	<b>127.000</b>	<b>117%</b>
1	Công ty VTC	45.955	60.000	131%
2	Công ty STID	62.730	67.000	107%
3	Công ty SBDS			
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất<sup>(2)</sup></b>	<b>11.219</b>	<b>11.500</b>	<b>103%</b>
1	Công ty VTC	2.509	5.500	219%
2	Công ty STID	6.802	7.000	103%
3	Công ty SBDS	546	500	92%
	Điều chỉnh LNTT	1.362 <sup>(*)</sup>	-1.500 <sup>(**)</sup>	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất<sup>(3)</sup></b>	<b>9.633</b>	<b>10.100</b>	<b>105%</b>
1	Công ty VTC	2.509	5.500	219%
2	Công ty STID	5.231	5.600	107%
3	Công ty SBDS	546	500	92%
	Điều chỉnh LNST	1.347 <sup>(*)</sup>	-1.500 <sup>(**)</sup>	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ<sup>(4)</sup></b>	<b>7.683</b>	<b>7.860</b>	<b>102%</b>
1	Công ty VTC	2.509	5.500	219%
2	Công ty STID	3.139	3.360	107%
3	Công ty SBDS	546	500	92%
	Điều chỉnh LNST	1.489 <sup>(*)</sup>	-1.500 <sup>(**)</sup>	

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> **Doanh thu hợp nhất toàn công ty** bao gồm doanh thu của Công ty mẹ và công ty con

<sup>(2)</sup> **LNTT hợp nhất toàn công ty** là lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ, công ty con và công liên kết sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con

<sup>(3)</sup> **LNST hợp nhất toàn công ty** là lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ, công ty con và công liên kết sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con

<sup>(4)</sup> **Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ** là tổng lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ và lợi nhuận từ các công ty con/công ty liên kết tính theo tỷ lệ góp vốn góp của VTC sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con.

<sup>(\*)</sup> Phần điều chỉnh lợi nhuận khi hợp nhất và thoái vốn Công ty con ITE

<sup>(\*\*)</sup> Loại trừ phần lợi nhuận Công ty mẹ được chia từ Công ty con STID